

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY 20/11
(Thời gian thực hiện: 4 Tuần. Từ ngày 03/11/2025 đến ngày 28/11/2025)

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác: Hô hấp, tay, lưng bụng, chân trong bài tập thể dục theo hướng dẫn của cô.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước - sau và vỗ vào nhau - Lưng, bụng, lườn: Quay người sang 2 bên	- Tay: Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước - sau và vỗ vào nhau - Lưng, bụng, lườn: Quay người sang 2 bên
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác; hô hấp, tay, lưng bụng, chân trong bài thể dục theo hiệu lệnh của cô.	- Chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối	- Tay: Đưa 2 tay ra phía trước - sau và vỗ vào nhau	- Chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối - Tập kết hợp với bài hát “Khát vọng tuổi trẻ”. * Hoạt động chơi: Trò chơi “Hãy làm theo tôi nói”
5	3	Trẻ biết kiểm soát được vận động: - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		* Hoạt động học - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVD: Trồng cây chuối
6	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: - Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.			* Hoạt động chơi - TCM: Tìm đúng số nhà, GD vui nhộn
9	3	Thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tổng hợp: - Trườn theo hướng thẳng. - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay	- Trườn theo hướng thẳng. - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay	Bật xa 20-25cm	* Hoạt động học - Trườn theo hướng thẳng. - Bật xa 20-25cm - Bật xa 35-40cm - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay
10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong		Bật xa 35-40cm	* Hoạt động chơi - TCVD: Tung bóng, chạy tiếp sức, Ai ném xa nhất

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		thực hiện bài tập tổng hợp - Trườn theo hướng thẳng. - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay			
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau		- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan, tết.	* Hoạt động học - Thẻ đục sáng: Khởi động – Trẻ tập các loại cử động của bàn tay, ngón tay và cổ tay * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Đan tết, làm đồ chơi sáng tạo
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay.		- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi.... - Gập giấy.	- Trải nghiệm: Bóc trứng, bóc lạc, bó rau, nhặt đỗ...
13	3	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Trẻ biết vẽ được hình tròn theo mẫu. - Trẻ xếp chồng 8 - 10 khối không đổ - Tự cài, cởi cúc - Trò chơi mới “tạo nhóm”	- Tô, vẽ hình (vẽ nguệch ngoạc, vẽ hình)	- Xếp chồng các hình khối khác nhau	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng: lắp ghép các kiểu nhà, các đồ dùng gia đình... - Góc NT: Vẽ người thân trong gia đình, vẽ nhà cho bé... - Xem video và trò chuyện về cách: Cài, cởi cúc, kéo khóa (Phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây giày...
14	4	- Trẻ phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: - Trẻ biết vẽ hình người, ngôi nhà, cây		- Lắp ghép hình	- Thực hành: Cài, cởi cúc áo, kéo khóa (Phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây giày...

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		- Trẻ xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối - Trò chơi: Tạo nhóm - Biết tết sợi đôi. - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.			
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
27	3	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh...	Nhận biết trang phục theo thời tiết: Mặc quần áo ấm khi trời lạnh, đội nón mũ khi trời nắng nóng	* Hoạt động chơi - Giờ đón trả trẻ: Xem tranh ảnh một số hoạt động của trẻ khi đi học, đi chơi phải đội mũ, nón... - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về cách nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản
28	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản: nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết nơi trẻ sống: mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh,	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
				đi dép, giày khi đi học. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết nơi trẻ sống.	
29	3	Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Phích nước nóng, bàn là đang nóng, bếp đang đun...		* Hoạt động chơi - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về cách nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm: Bếp đang đun, dao, kéo, que, gậy, ổ cắm điện, bể chứa nước... - Kỹ năng: Phòng tránh vật sắc nhọn...
30	4	Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần, biết không nên nghịch các vật sắc nhọn.			
33	3	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... - Không tự lấy thuốc uống. - Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn.	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Leo trèo, đánh nhau, chơi với đồ sắc nhọn... - Giáo dục giới tính, tránh xâm hại giới tính, bảo vệ các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể		* Hoạt động chơi - Trò chuyện về cách nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn: Leo trèo cầu thang, bàn ghế, lan can, đánh nhau... - Xem video: Phòng tránh đuối nước, giáo dục giới tính, tránh xâm hại giới tính, bảo vệ các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể... - Dạy kỹ năng: Bảo vệ các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể
34	4	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong khi ăn, uống		- Phải gọi, báo người lớn khi có nguy hiểm...	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		hoặc khi ăn các loại quả có hạt... - Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... - không uống rượu bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.			
35	4	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.		- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng phích nước nóng, bếp củi, bếp ga, dao, kéo... - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	* Hoạt động học - Dạy kỹ năng: Thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn. - Kỹ năng gọi người giúp đỡ khi bị lạc - Không mở cửa cho người lạ... * Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem video về cách nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu, bị lạc... - Thực hành một số trường hợp không an toàn: Không đi theo người lạ... - Thực hành: Gọi người giúp đỡ, báo cháy gọi 114, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu...
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. Khám phá khoa học					

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
36	3	Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng	Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình, ngôi nhà của bé.		* Hoạt động học - Một số đồ dùng gia đình - Trò chuyện về ngôi nhà của bé - Thực hành : Gọi tên một số đồ dùng gia đình, một số kiểu nhà *Hoạt động chơi - TCM: Cái gì biến mất, người mua sắm giỏi - Thực hành sử dụng dao kéo an toàn - Góc HT: Phân loại đồ dùng gia đình, xem tranh ảnh, sách về đồ dùng gia đình... - Chơi NT: Quan sát cây, hoa, quả, con vật, trải nghiệm, thí nghiệm đơn giản... - Trải nghiệm: Bé làm ngôi nhà mơ ước...
37	3	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đồ dùng trong gia đình			
39	3	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.			
40	3	Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			
41	4	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo			
42	4	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ... để tìm hiểu đặc điểm			

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		của đồ dùng trong gia đình			
44	4	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện			
45	4	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
46	3	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.		- Phân loại đồ dùng gia đình theo một dấu hiệu nổi bật	
47	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.		- Phân loại đồ dùng gia đình theo một hoặc hai dấu hiệu.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
53	3	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng 4 và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vệt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng 4.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng		* Hoạt động chơi - Thực hành: Cho trẻ lấy ngón tay để biểu thị số lượng 4; đếm người trong gia đình, đồ dùng gia đình, tách gộp nhóm đồ dùng gia đình... - Góc học tập: Trẻ đếm các số lượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng - Chơi theo ý thích: Cho trẻ đếm số lượng, tách gộp trong phạm vi 4...Xếp số bằng sỏi đá,
54		- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.		
55		- Trẻ biết so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		nói được từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			lá cây... * Hoạt động học - 3 tuổi:
56		Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...		- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4	+ Đếm đến 4, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 4. - 4 tuổi:
57	4	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.			+ Cùng cố đếm đến 4, nhận biết số 4, số thứ tự trong phạm vi 4
58		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
59	4	Trẻ biết sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự		Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4	* Hoạt động học - Tách gộp trong phạm vi 3 - Cùng cố đếm đến 4, nhận biết số 4, số thứ tự trong phạm vi 4 * Hoạt động chơi - Chơi theo ý thích: xếp, đếm, tách gộp hạt, sỏi, đồ chơi...
60	3	- Trẻ biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3.			* Hoạt động học - Tách gộp trong phạm vi 3 * Hoạt động chơi
61		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.			- Chơi theo ý thích: xếp, đếm, tách gộp hạt, sỏi, đồ chơi...
62	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có			

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.			
63		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn			
64	4	- Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày: Biểu thị số lượng, xem tranh ảnh...		- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe...)	* Hoạt động chơi - Góc học tập: Xem tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi có biểu thị số lượng. - Thực hành: Đọc biển số xe, số nhà...
c, Khám phá xã hội					
77	3	- Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình: Ông, bà, anh, chị, em...	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình. Địa chỉ gia đình		* Hoạt động chơi - Đón trả trẻ: Trò chuyện, xem tranh ảnh, video về gia đình bé: Tên bố, mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình. - Góc học tập: Xem tranh ảnh về gia đình - Trò chơi mới: Tìm đúng số nhà - Thực hành: Gọi tên các thành viên trong gia đình, nơi ở...
78	3	- Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình: Trò chuyện về gia đình bé, nơi ở...			
79	4	- Trẻ nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.		- Công việc của bố, mẹ người thân trong gia đình, nhu cầu của gia đình	
80	4	- Trẻ nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện: nhà con ở bản On – xã Thanh			

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		Yên			
87	3	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: ngày 20/11 qua trò chuyện, tranh ảnh...		- Trẻ kể tên một số hoạt động ngày 20/11	* Hoạt động học - Trò chuyện về ngày hội 20/11 *Hoạt động chơi - Xem video, tranh ảnh một số hoạt động ngày 20/11 - Thực hành: Kể tên một số hoạt động trong ngày 20/11
89	4	- Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội ngày 20/11: biểu diễn văn nghệ, tặng hoa, làm thiệp chúc mừng...		- Đặc điểm nổi bật của ngày hội 20/11	
3. Phát triển ngôn ngữ					
99	3	Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm đồ dùng gia đình	Phát âm các tiếng (của Tiếng Việt có chứa các âm khó)		*Hoạt động học - Một số đồ dùng gia đình * Hoạt động chơi - Góc học tập: Xem tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi, gọi tên, nói đặc điểm, công dụng... - TCTV: Cái đĩa, cái thìa, cái bát... - Thực hành : Gọi tên một số đồ dùng gia đình - Trẻ hoạt động phòng thu viện xem các loại sách khác nhau về gia đình, đọc truyện qua tranh vẽ...
100	4	Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm đồ dùng gia đình			
105	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, tục ngữ		*Hoạt động học - Thơ: Lòng mẹ, cô giáo của con - Ca dao: Công cha như núi thái sơn... - Tục ngữ: Anh em đâu phải người xa.
106	4				
107	3	Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại truyện chú gấu con ngoan đã		* Hoạt động học - Truyện: Chú gấu con ngoan
108	4	Trẻ biết kể lại	được nghe		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		truyện Chú gấu con ngoan có mở đầu và kết thúc.			
121	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" nguệch ngoạc.		- Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	* Hoạt động chơi - Góc HT: Đọc sách, xem tranh, đọc chữ cái, tô đồ các nét chữ cái a, ă, â - Tìm chữ cái â, ă, â theo hiệu lệnh của cô, xem sách tranh chuyện tìm chữ cái â, ă, â - Thực hành: Ghép chữ cái a, ă, â - Trẻ hoạt động phòng thu viện, tìm chữ cái a, ă, â trong sách truyện
122	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để "Viết" tên		- Nhận dạng 1 số chữ cái (a, ă, â.) - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
123	3	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính (nam, nữ) của bản thân, tên bố, tên mẹ.	- Trẻ nói tên, tuổi, giới tính của bản thân, bố, mẹ...		* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ về họ tên trẻ, tên bố mẹ trẻ. - Thực hành: Bé giới thiệu tên, tuổi, giới tính (nam, nữ) của bản thân, tên bố, tên mẹ, mạnh dạn bày tỏ ý kiến bản thân
124	4	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính (nam, nữ) của bản thân, tên bố, tên mẹ...			
131	3	Trẻ nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, tranh ảnh.	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (Vui, buồn, sợ hãi, tức giận/ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói/tranh ảnh.		* Hoạt động học - Cảm xúc yêu thương trong gia đình (GDCX) *Hoạt động chơi: - Thực hành biểu lộ cảm xúc - Xem hình ảnh, video một số trạng thái cảm xúc, cho trẻ nhận xét. - Giờ đón, trả trẻ: Trẻ xem video, tranh ảnh về trạng thái cảm xúc. - Trò chuyện biểu lộ
132	4	Trẻ nhận biết cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ qua tranh, ảnh.			
133	3	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt,		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
134	4	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	Biểu lộ tình cảm qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.	cảm xúc.
140	3	Trẻ thực hiện được một số quy định ở gia đình: Biết xếp, cất đồ dùng, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở gia đình (để đồ dùng đúng chỗ)		* Hoạt động lao động - Quét nhà, kê bàn ghế, lấy và cất đồ dùng nhà bếp - Trò chuyện về một số quy định ở nhà, hành vi thái độ của trẻ - Thực hành vệ sinh, giờ ăn, ngủ, sinh hoạt hàng ngày.
141	4	Trẻ thực hiện được một số quy định ở gia đình: Biết cất đồ dùng vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Nhận biết/phân biệt hành vi "đúng" - "Sai"; "Tốt" - "Xấu".		
142	3	Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.		- Cử chỉ, lời nói lễ phép (Chào hỏi, cảm ơn).	* Hoạt động chơi: - Đón và trả trẻ: Trò chuyện, nhắc trẻ chào hỏi, cảm ơn lễ phép với cô giáo, bố mẹ, xin lỗi khi có lỗi với bạn, cô giáo, bố mẹ.. - Thực hành: Trẻ nói lời cảm ơn, xin lỗi, vâng dạ...
143	4	Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép		- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	
5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ					
159	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc, thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ...	- Nghe các bài hát “Ba ngọn nến lung linh, mẹ ơi có biết, bông hồng tặng mẹ và cô, đồ dùng bé yêu”		* Hoạt động học - Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh, mẹ ơi có biết, bông hồng tặng mẹ và cô, đồ dùng bé yêu - Nghe ca dao: Công cha như núi thái sơn, tục ngữ: Anh em đâu phải người xa. * Hoạt động ngủ
160	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ	- Nghe ca dao: Công cha như núi	- Nhận ra các loại nhạc	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
		tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ...	thái son, tục ngữ: Anh em đâu phải người xa. - Ngủ trưa cho trẻ nghe các bài hát dân ca nhẹ nhàng	khác nhau	- Ngủ trưa cho trẻ nghe các bài hát dân ca, nhạc không lời nhẹ nhàng
161	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát Cô giáo em	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Cô giáo em		* Hoạt động học - DH: Cô giáo em
162	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát Cô giáo em qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...		- Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát Cô giáo em	
163	3	Trẻ biết vận động VTTTC bài hát "Cả nhà thương nhau", VTTN "Nhà của tôi"	- Vận động (đơn giản - nhịp nhàng) theo tiết tấu chậm của các bài hát - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo TTC bài hát "Cả nhà thương nhau", VTTN bài hát "Nhà của tôi"		* Hoạt động học - VTTTC: Cả nhà thương nhau - VTTN: Nhà của tôi * Hoạt động chơi - Góc NT: Lựa chọn và sử dụng dụng cụ âm nhạc theo ý thích các bài hát trong chủ đề, biểu diễn văn nghệ
164	4	Trẻ vận động VTTTC bài hát "Cả nhà thương nhau", VTTN "Nhà của tôi"		- Vận động nhịp nhàng theo tiết tấu chậm của các bài hát. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm.	
165	3	Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng/phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình/vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm		* Hoạt động học - Làm bưu thiếp tặng cô giáo(ĐT) * Hoạt động chơi - Góc NT: Thiết kế một số kiểu nhà, đồ dùng gia đình...(EDP) - Chơi ngoài trời: Làm tranh, làm đồ chơi sáng
166	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.			

STT	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	Hoạt động
			phẩm.		tạo từ NVL khác nhau - Trẻ hoạt động phòng nghệ thuật: Làm tranh, sách, album...
169	3	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	Sử dụng một số/sử dụng các kỹ năng xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản/có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.		*Hoạt động học - Cắt dán đồ dùng gia đình (ĐT) - Xé dán ngôi nhà của bé(ĐT)
170	4	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.			*Hoạt động chơi - Góc NT: Xé dán tóc cho bé, xé dán đồ dùng gia đình...
177	3	Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.		Vận động theo ý thích khi hát/ nghe bài hát: Cả nhà thương nhau, nhà mình rất vui	* Hoạt động học - VTTTTC: Cả nhà thương nhau - VTTN: Nhà của tôi
178	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	* Hoạt động chơi - Trò chơi âm nhạc: Tiếng hát ở đâu - Góc nghệ thuật: Hát vận động theo ý thích các bài hát trong chủ đề.
Tổng số mục tiêu: 3 tuổi: 36; 4 tuổi: 39					

BAN GIÁM HIỆU
(Kí duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Phạm Thanh Thuý

Phạm Thị Ngọc